

## Vài ý nghĩ và truyện ngắn.

Binh-nguyên Lộc

Cái truyện đầu tay trong đời viết văn của tôi là một truyện dài. Tôi đưa cho bạn hữu xem; xem xong, các anh ấy nói: “Mấy dài quá, sao lại bắt đầu bằng tiểu thuyết dài? Phải viết truyện ngắn trước đã mà tập viết cho xong cái đã rồi hẵng hay. Tôi chẳng biết ất, giáp gì hết về vụ đó, nên tôi nghe lời bạn.

Nhưng rồi bạn tôi bèn lấy chương đầu của tiểu thuyết đó, cho đăng báo, và nhà báo ban cho nó một cái danh hiệu là *truyện ngắn*. Truyện ngắn giả hiệu ấy xuất hiện trên mặt báo là bạn đọc có cảm tình với nó ngay, và tôi được người trong làng văn đếm xia tới ngay. Nhưng cái may mắn đó, thật ra không làm cho tôi sáng mắt đâu. Tôi tự sáng mắt ra sau khi nghiên cứu cái truyện của tôi: bạn hữu của tôi đã sai lầm to. Truyện ngắn không hề là bài tập vở lòng trong văn nghiệp của một người nào đó.

Truyện ngắn là một loại văn riêng biệt, có kỹ thuật riêng, có nghệ thuật riêng, chớ không là một đoạn văn ngắn nào đâu, cũng không phải là truyện dài rút cho ngắn gọn, và nhất là không phải là cái bậc thang dùng để leo lên địa vị tiểu thuyết dài. Tôi có mấy người bạn về sau đó, họ viết được ba bốn tiểu thuyết dài, mỗi quyển dài một ngàn trang mà là truyện liên tục, chớ không phải là ba, bốn truyện khác nhau mà cùng chung ý đâu. Đó là hai nhà văn Lê Xuyên và An Khê. Không thể nói là hai anh đó không biết viết văn. Thế mà suốt đời, hai anh đó chẳng hề viết được cái truyện ngắn nào cả. Cả hai anh đều có thử mấy lần, và đều thất bại. (Xin nói rõ là hai anh trên kia đã viết mỗi anh mấy mươi tiểu thuyết dài, nhưng tôi nói là có ba bốn tiểu thuyết thôi, là nói đến những tiểu thuyết dài một ngàn trang sắp lên của họ, mà không kể những tiểu thuyết ngắn hơn).

Truyện ngắn và tiểu thuyết (mà cũng có người gọi là Truyện dài) chỉ có một điểm chung với nhau. Cái điểm chung đó là danh từ Truyện, ngoài ra, cái gì cũng khác cả, cũng như quần vọt và túc câu, cả hai đều có chung một điểm là thể thao, ngoài ra hai thứ thể thao đó khác nhau như chó với mèo. Cái điểm chung là danh từ Truyện lại là một điểm chung mà thiên hạ gán ghép bừa cho hai thứ đó, chớ nó chẳng là điểm chung thật sự tí nào hết. Ngày nay, các nhà văn biết viết văn, họ chẳng buồn lòng dùng câu chuyện nào cả, nhưng họ vẫn sáng tác được những truyện ngắn rất có giá trị, mà trong ấy chẳng ai tìm thấy đầu và đuôi ở đâu cả, đôi khi lại không có cả khúc giữa nữa. Đọc báo hoặc đọc sách, độc giả nào mà gặp một truyện ngắn bắt đầu đại khái như thế này: “*Nguyễn cô Mít là con của bà Hai, ở làng Tân Thuận từ bé đến lớn. Năm 18 tuổi, cô đi Sài Gòn để tìm việc vân vân...*”. Viết như vậy là rất có đầu có đuôi nhưng chắc không có ai thèm đọc tới nữa hết. Khác với xưa, người thời nay bất kể đầu đuôi ra sao, mà cũng bất kể khúc giữa nữa. Bất kể chuyện. Cái gì xảy ra trong lòng người, chỉ năm mươi phút thôi, mà đáng nói ra cho họ thấy được một điều gì mới lạ, là đủ cho họ lắm rồi.

Khi mà người Tàu chính thức gọi Truyện ngắn là Đoạn thiên tiểu thuyết là họ đã lầm lẫn nhiều quá rồi. Chẳng có gì là tiểu thuyết hết, trong một truyện ngắn. Chàng và

nàng gặp nhau hồi nào, tại đâu, trong trường hợp nào, họ chẳng ham nghe đâu, và sau đó chàng và nàng có lấy nhau không, họ cũng bất kể.

Chàng dùng súng lục để bắn nàng chết. Có vài giây thôi. Vì nàng đi làm nên chàng ghen bóng ghen gió. Vài giây nữa. Thế mà cả một tâm thảm kịch được phơi bày ra, mà không hề là thảm kịch giết người ngoạn mục đâu, cái thảm kịch đó là thân phận người đàn bà ở giai đoạn trung gian, giai đoạn chuyển tiếp từ thời "khuê môn bất xuất đến thời khuê môn năng xuất". Đó, người đọc thích biết rõ những bản thảo, những niềm đau, những nỗi vui thầm lặng hoặc còn mơ hồ trong lòng họ, nếu ai nói ra được những thứ ấy là họ cần nghe. Và như thế, không riêng gì Truyện ngắn mới mang tính cách đó, mà cả tiểu thuyết dài tràng giang đại hải cũng làm y như vậy. Đó ai tóm lược được câu chuyện của bộ tiểu thuyết đồ sộ của Marcel Proust, mang tên là "*Đi tìm lại thời gian đã mất*". Có câu chuyện gì có đầu có đuôi trong đó đâu để mà tìm được. Và đó ai tóm lược được câu chuyện của quyển tiểu thuyết lớn của bà P. Buck, quyển "*Gió Đông, gió Tây*". Có gì trong đó đâu. Nhưng thật ra thì có rất nhiều.

Vậy truyện ngắn là cái gì? Câu trả lời để đáp câu hỏi này, tưởng phải nằm ở nơi khác, chớ không phải ở đây. Người viết những dòng này, chỉ trình ra vài nhận xét về truyện ngắn, chớ không dám có tham vọng dạy ai viết văn cả, nên không định nghĩa gì hết. Xin tiếp tục nhận xét vậy:

Người Anh, người Mỹ gọi loại văn đó là Short Story, thì cũng chẳng hơn gì Việt Nam chút xíu nào cả. Đâu cần có story nào trong đó. Có cũng không sao, nhưng không cần, và thường không cần. Xưa ta gọi văn thể ấy là "Đoàn-thiên-tiểu-thuyết", là bắt chước theo sai lầm của Tàu. *Tự lực văn đoàn* xuất hiện, thì gọi nó là Truyện ngắn. Vậy là bắt chước Anh, Mỹ, vì hai từ Truyện và Ngắn là dịch thẳng từng chữ, ở danh từ Short Story mà ra. Vài năm trước biến cố 1945, ở Sài Gòn có một nhóm người viết lách, cầm đầu là Nguyễn Đình Thủ, và gồm có Nguyễn Đình Thủ, Huy Cận, Xuân Diệu, Nghiêm Xuân Việt, Nguyễn Hoàng Tư và Bình Nguyên Lộc, đưa ra danh từ *tân truyện*, dùng được mấy năm trong làng báo Sài Gòn rồi thì danh từ ấy cũng chết. Tại sao nó chết? Vì *tân truyện* cũng chẳng ổn gì hơn truyện ngắn, mà cũng lại là bắt chước ngoại quốc, chớ không phải là tìm được một danh từ nào mới lạ hơn, *Tân truyện* là dịch thẳng ở danh từ Pháp ra, danh từ *Nouvelle*. Người Pháp cũng đã bí lắm, chẳng biết gọi văn thể ấy là gì, mới bày ra danh từ *Nouvelle*, nó hoàn toàn vô nghĩa. Nếu là hình dung từ thì *Nouvelle* có nghĩa là *Mới*, còn như là danh từ, thì thật chẳng biết nó là cái gì. Thế nên nhóm nói trên mới phải dùng từ Truyện để ghép vào *Tân truyện*: truyện mới. Nhưng mới cái quái gì mới được kia chớ.

Khi *Tân truyện* châu Diêm chửa rồi thì nhà viết lách Đông Hồ, cũng cứ ở Sài Gòn là đất ba hoa, lộn xộn, bèn ra báo. Đó là báo Sống. Và Đông Hồ tiên sinh cố vũ cho một cái tên khác nữa là *Truyện vừa*. Kẻ viết bài này, mặc dầu là hậu sinh, vẫn dám bắt cươi trước mặt nhà thơ danh tiếng đó: "Ông nội ơi, ông nội cũng chỉ bắt chước Tàu, bằng cách dịch danh từ *trung thiên tiểu thuyết* ra đó thôi, chớ ông nội đâu có phát minh cái gì mà cố vũ dữ vậy."

Ông Tàu thật là ngớ ngẩn. Quả ngày nay *Nouvelle*, được viết rất dài, đôi khi dài ba chục trang sách, nhưng không vì thế mà gọi nó là Trung thiên tiểu thuyết được, vì

như đã nói, chẳng có gì là tiểu thuyết trong đó hết cả đâu nhé. Một cô gái Việt Nam, mới từ cố quốc sang Huế Kỳ, và rất nhúc nhác trước cuộc đời mới. (Ám chỉ đến một truyện ngắn của cô Trần Diệu Hằng). Nào có câu chuyện gì, hơn thế chẳng có bìa cái gì trong đó hết, sao gọi là Trung thiên tiểu thuyết? Dĩ nhiên danh từ *truyện vừa* của cố thi sĩ Đông Hồ cũng trở đầu về núi như *tân truyện* của nhóm Lục lãng nói trên kia.

Cả thế giới đều bí, trong việc đặt tên cho văn thể này. Và hiện nay thì Anh Mỹ cứ còn tiếp tục gọi nó là Short Story, Pháp tiếp tục dùng danh từ Nouvelle, ta tiếp tục thừa hưởng danh từ của Tự lực văn đoàn là truyện ngắn. Ông Tàu đi riêng thì mặc ổng.

Còn cộng sản Việt Nam? Trong những năm thân Trung Cộng hết mình thì họ dùng *đoạn-thiên tiểu thuyết*. Giờ thì họ trở về với danh từ do ông Nguyễn Tường Tam đặt ra, trong khi tác phẩm của Nhất Linh thì bị cấm.

Quên nói là hiện nay Pháp đôi khi cũng gọi truyện ngắn là *conte*. Conte có nghĩa là truyện cổ tích. Tại sao họ lại gọi như vậy? Số là khi văn thể truyện ngắn của Pháp mới ra đời thì họ viết có đầu có đuôi, loại Cô Mít là con của bà Hai. Lối viết đó giống hệt lối viết truyện cổ tích, mà họ thì đang bối rối về tên của văn thể mới. Vậy họ đặt nó là Conte cho xong, chớ sáng tác thì nhọc trí lắm.

\*

\* \*

Nhận xét thứ nhì. Ở Paris, có nhà xuất bản Paul Seghers, cũng là một nhà xuất bản có tên tuổi. Nhà này đã cho in nhiều tuyển tập truyện ngắn, lấy tên là *20 truyện ngắn hay nhất của Hoa Kỳ*, *20 truyện ngắn hay nhất của Pháp*, *20 truyện ngắn hay nhất của Trung Mỹ* vân vân... In xong, ta thấy, trừ một truyện độc nhất của Hoa Kỳ trong đó, còn thì tất cả đều dở hơn truyện ngắn của Việt Nam, của Việt Nam trước 1975 ấy, chớ nếu kể thêm Việt Nam hải ngoại vào đó nữa, thì Việt Nam lại càng thắng hơn.

Điều trên đây, nói ra, không phải để các nhà viết lách ta khoái chí rồi ngủ yên trên vòng hoa chiến thắng của ta, mà để cho những người mang nặng mặc cảm là ta còn quá kém, để giúp họ bỏ được mặc cảm đó đi.

\*

\* \*

Nhận xét thứ ba. Trước 1975, ở miền Nam nước Việt, truyện ngắn bán không chạy bằng tiểu thuyết. Một tiểu thuyết dở nhất của tôi, vẫn bán chạy hơn một tập truyện ngắn hay nhất của tôi. Còn về riêng truyện ngắn của tôi thì quyển dở lại chạy hơn quyển hay. Thí dụ tập truyện ngắn *Nụ cười nước mắt học trò* của tôi, không có gì đặc sắc cho lắm, thế mà trong vòng có ba tháng, phải in lại ba lần. Lần đầu do tôi in lấy. Hai lần sau do nhà Sống Mới tái bản. (Sống Mới đây là Sống Mới thứ thật ở Sài Gòn, chớ không phải Sống mới giả hiệu ở các nước khác, ra đời sau 1975). Trong khi đó thì một quyển đã được dịch ra ba thứ tiếng: Đức, Pháp, Anh thì chỉ in được có hai lần. Ông Võ Thắng Tiết hiện đang in lần thứ ba tại Loa Angeles.

Tại sao có chuyện khó hiểu như trên ? Theo tôi nghĩ thì chỉ có những người có tâm hồn phong phú, hoặc có văn hóa đến mức nào đó mới thưởng thức được truyện ngắn, còn tiểu thuyết thì, trừ loại tiểu thuyết triết lý ra, bất kỳ trình độ văn hóa nào cũng đủ khả năng thưởng thức cả. Tôi đã viết trên một ngàn truyện ngắn, nhưng chỉ được các nhà xuất bản mua có mười tập, vì sách bán chậm, họ sợ phải chôn vốn lâu. Tập truyện *Tinh Đất* là tập truyện ế độ, chẳng có ma nào dám mua hết, may mà anh Võ Phiến xuất bản giùm cho, bằng không, nó sẽ chẳng còn bóng dáng trên đời này, như mấy trăm truyện ngắn khác chưa được in, rồi thì đã mất đi trong các kỳ tịch thu, truyện nào không bị tịch thu thì tôi cũng đành bỏ lại ở nước nhà.

\*

\*   \*

Người ta hỏi tôi: Tập “Phấn thông vàng” của Xuân Diệu có phải là Truyện ngắn hay không. Tập đó hoàn toàn không có câu chuyện, không có đầu, không có đuôi, và “Không có sáng hôm trước chiều hôm sau” (nguyên văn của Xuân-Diệu). Tôi dứt khoát đáp: Không, nhứt định không. Đó chỉ là Tùy bút mà thôi. Ở đây, tôi không thể nói gì thêm, vì tôi tránh định nghĩa *Truyện ngắn là gì* trong bài này. Chỉ có thể thêm được rằng không phải hễ mỗi lần không đưa ra một câu chuyện là bài được gọi là truyện ngắn đâu. Phải có nhiều thứ khác nữa, một câu chuyện giả vờ là câu chuyện chẳng hạn.

\*

\*   \*

Ở Sài Gòn, có hai người xuất bản hai tuyển tập truyện ngắn. Nhà văn Ngọc Linh xuất bản tập *20 nhà văn, hai chục truyện ngắn*; một anh bạn khác, nhà văn Nguyễn Đông Ngạc, xuất bản tập *Những truyện ngắn hay nhứt của quê hương chúng ta*. Ở cả hai tập, tôi đều có truyện in ở trang đầu. Nhưng tập Của Ngọc Linh thì bán chạy vo, còn tập của anh Nguyễn Đông Ngạc thì bán quá chậm. Tôi thấy điều này: Trong tập của Ngọc Linh, truyện của tôi là truyện tình lãng mạn (Truyện *Tình thơ đại*, chưa hề được in riêng bao giờ). Trong tập của anh Nguyễn Đông Ngạc thì truyện của tôi là truyện xã hội (truyện *Rừng máu*, rất là khô khan, người ít văn hóa không thèm đọc). Có phải tôi là thủ phạm trong tình trạng bán sách chậm của anh bạn thứ nhì hay chẳng. Tôi e rằng là như vậy. Nhưng xin khuyên các bạn trẻ đừng nghe nói như thế mà đua nhau viết truyện tình. Viết truyện tình cũng cứ được, trong chế độ tự do chẳng có ai cấm đoán cái gì đâu. Nhưng nếu quá có đau khổ vì tình, để trong bụng chịu không nổi thì viết, bằng như nhắm mục đích bán chạy thì xin can.

Người mình viết truyện ngắn bằng ngoại ngữ có thành công chẳng ? Tôi thấy là đã có. Đó là truyện *Eurydice* của Nguyễn Tiến Lãng, và truyện *La reine et la vilain* của Nguyễn Văn Nho. Mà thành công hơn cả người ngoại quốc đã cho mượn ngôn ngữ nữa. Bằng chứng ? Hai truyện nói trên đều là truyện dự thi một cuộc thi truyện ngắn do người Pháp tổ chức. *Eurydice* được giải nhứt, *La reine et la vilain* được giải nhì. Giải ba, lọt vào tay một người Pháp chính hiệu con gà trống.

Nhưng trong một trăm năm, tôi chỉ thấy có hai truyện ấy là thành công. Giải tự do ông Nguyễn Phan Long, cựu thủ tướng của vua Bảo Đại giật, truyện *Cannibale par persuasion*, truyện này quá kém, không thể nói là thành công nhỏ được, mặc dầu ông Nguyễn Phan Long đã viết tiếng Pháp rất ... đúng văn phạm.

*Văn Học*. Số 3, tháng 4.1986